

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BB
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:05 /2020/HS-ST
Ngày: 14- 01 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BB-TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Bà Nguyễn Thị Phương Dung

2.Bà Lại Thị Mỹ Tâm

-Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân–Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2019/TLHS-ST ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Văn L, sinh 29/10/2000, tại tỉnh Bình Thuận; hộ khẩu thường trú:Thôn Bình H, xã H, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú hiện nay:Thôn Bình H, xã H, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp:Không; trình độ văn hóa:Lớp 5/12;dân tộc:Chăm; giới tính:Nam; tôn giáo:Không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Lâm X, sinh năm 1964 và con bà Đào Thị T, sinh năm 1968; tiền án: Không; tiền sự: Không.Bị cáo bị tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: bà Đào Thị A, sinh năm 1966 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bình H. Xã H, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1/anh Ngô Đồng Tr, sinh năm 1994(vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố XA1, thị trấn L, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

2/anh Trần Ngọc H, sinh năm 1992(vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bình L, xã Phan RT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

3/anh Nguyễn Thế S, sinh năm 1986(vắng mặt)

Nơi cư trú:Khu phố Minh T2, thị trấn Phan RC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 07/10/2019, Lâm Văn Lg đến nhà bà Đào Thị A tìm tài sản trộm. L đến cửa sổ bên hông nhà bà A dùng tay kéo giật mạnh làm dây cột cửa và cánh cửa bung mở ra và tiếp tục dùng tay kéo mạnh làm song cửa sổ gãy.Lâm Văn L chui qua cửa sổ vào nhà lục tìm trong túi áo khoác và trong tủ lấy được 2.600.000đ và 01 sợi dây chuyền vàng 18kra, có mặt hình trái tim đính đá trắng, sau đó đóng hộp và cửa tủ lại, cất chìa khóa chỗ cũ rồi chui qua song cửa ra về đi đến chòi rẫy của nhà ông Th cách nhà bà A khoảng 100m để ngủ.Đến khoảng 7 giờ 30 phút ngày 08/10/2019 bị cáo L đến tiệm vàng TT bán sợi dây chuyền cho chủ tiệm vàng là anh Ngô Đồng Tr với giá 5.640.000đ.Sau khi bán được sợi dây chuyền, bị cáo Lâm Văn L đến tiệm cơ khí Đại H gặp anh Trần Ngọc H hỏi mua xe cũ. H điện thoại cho Nguyễn Thế S để hỏi mua chiếc xe cũ biển số 50CA với giá 3.000.000đ và bán lại cho L với giá 4.400.000đ.Số tiền còn lại Lâm Văn L tiêu xài 50.000đ.

Ngày 08/10/2019 bà Đào Thị A làm đơn báo mất tài sản và Công an xã H gọi Lâm Văn L đến làm việc L khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo.

Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ tại tiệm vàng TT sợi dây chuyền do L bán và thu lại của Lâm Văn L số tiền 3.790.000đ và 01 chiếc xe gắn máy biển số 50CA -1803.Nguyễn Thế S và Trần Ngọc H đã giao lại 4.400.000đ.

Tại bản kết luận định giá số 55/2019/HĐ ĐG-TTHS ngày 23/10/2019

01 sợi dây chuyền vàng 18kra có trọng lượng 2 chỉ, 03 phân 05 ly, đơn giá 2.400.000đ/chỉ. Thành tiền 5.640.000đ

Tang vật chứng vụ án: +Sợi dây chuyền và số tiền 2.600.000đ cơ quan điều tra đã giao trả lại bị hại Đào Thị A.

Ngô Đồng Tr đã nhận lại 5.600.000đ

Xe mô tô biển số 50CA 1803 cơ quan điều tra đã giao trả lại Nguyễn Thế S

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đào Thị A và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Đồng Tr, Trần Ngọc H và Nguyễn Thế S đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 80/CT –VKS-HBB ngày 29/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Lâm Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Đại diện VKS thực hành quyền công tố sau khi phân tích hành vi tính chất phạm tội giữ nguyên truy tố bị cáo Lâm Văn L theo tội danh và điều, khoản mà Viện kiểm sát truy tố, áp dụng tình tiết “giảm nhẹ” phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét tuyên bố bị cáo Lâm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, mức xử phạt bị cáo Lâm Văn L từ 09-12 tháng tù; Hình phạt bổ sung: không; Về xử lý tang vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại nên không xem xét; Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện BB, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện BB trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng pháp luật. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Đồng Tr, Trần Ngọc H, Nguyễn Thế S nhưng Hội đồng xét xử vắng mặt là đúng quy định tại Điều 192 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Văn L không khai báo nhưng đối chiếu lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án tại các bút lục 64-77 phù hợp với lời khai của bị hại Đào Thị A tại phiên tòa và lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Đồng Tr (Bút lục 86-89), Trần Ngọc H (bút lục 90-91), Nguyễn Thế S (Bút lục 92-93) tại phiên tòa, đơn báo mất tài sản (bút lục 21), kết luận định giá tài sản số 55/2019/HĐĐG-TTHS ngày 23/10/2019 (Bút lục 32), kết luận điều tra (Bút lục 94-95) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ 05 phút ngày 07/10/2019, bị cáo Lâm Văn L thực hiện hành vi lén lút dùng tay phá cửa sổ nhà của bà Đào Thị A chui vào trong và lục tìm, mở khóa tủ lục lấy

2.600.000đ và sợi dây chuyền trị giá 5.640.000đ. Tổng giá trị tài sản 8.240.000đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo lợi dụng bị hại trong lúc ngủ say, đã phá cửa chui vào lén lấy tài sản, mục đích bán lấy tiền tiêu xài và mua sắm tài sản cho bản thân. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Bị cáo là thanh niên khỏe, có đầy đủ nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng do xem thường pháp luật, tham lam, lười lao động muốn có tài sản để làm phương tiện sử dụng, ăn chơi tiêu xài cá nhân nhưng không phải lao động nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tội phạm bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo gây lo lắng cho người dân không an tâm lao động sản xuất và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương hiện nay. Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Văn L không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên, xét thấy tội phạm bị cáo gây ra ít nghiêm trọng thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tài sản đã được thu hồi giao trả cho bị hại, bị hại tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xem giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đào Thị A và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngô Đồng Tr, Nguyễn Thế S và Trần Ngọc H nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: +Sợi dây chuyền và số tiền 2.600.000đ cơ quan điều tra đã giao trả lại bị hại bà Đào Thị A; anh Ngô Đồng Tr đã nhận lại 5.600.000đ; Xe mô tô biển số 50CA 1803 cơ quan điều tra đã giao trả lại Nguyễn Thế S là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật, tội danh, mức hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lâm Văn L là phù hợp nghị nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Lâm Văn L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:-Khoản 1 Điều 173; Điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

-Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Tuyên phạt: Bị cáo Lâm Văn L 09(Chín) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Buộc Bị cáo Lâm Văn L phải nộp 200.000đ tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Bị cáo
- Bị hại
- VKS huyện BB
- THA;
- Lưu H/s VA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Thảo

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa